

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯƠNG THỊNH PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯƠNG THỊNH PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DUONG THINH PHAT ONE MEMBER COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: DUONG THINH PHAT ONE MEMBER CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109797432

3. Ngày thành lập: 29/10/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

39A Ngô Xuân Quảng, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0945333189

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), + Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái các công trình nhà để ở, + Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, + Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Trừ hoạt động đấu giá)	4512
7.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4513
8.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
9.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4530
10.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đấu giá)	4541
11.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa, - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
12.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ các loại nhà nước cấm)	4620
13.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
14.	Bán buôn thực phẩm	4632
15.	Bán buôn đồ uống	4633

16.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào	4634
17.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
18.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
19.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
20.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (Trừ thiết bị thu phát sóng)	4652
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại)	4659
23.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng và vàng nguyên liệu)	4662
24.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
25.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
26.	Khai thác thủy sản biển	0311
27.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
28.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
29.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
30.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
31.	Khai thác và thu gom than non	0520
32.	Khai thác dầu thô	0610

33.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
34.	Khai thác quặng sắt	0710
35.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
37.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động của các phòng hát karaoke	9329
38.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Cung cấp các dịch vụ kiến trúc, dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ phác thảo, dịch vụ kiểm định xây dựng như: - Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; - Thiết kế máy móc và thiết bị; - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông. - Giám sát thi công xây dựng	7110
39.	Quảng cáo (Trừ các loại nhà nước cấm)	7310
40.	Bán buôn tổng hợp (Trừ các ngành nghề nhà nước cấm kinh doanh theo Luật Đầu tư)	4690
41.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
42.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket)	4719
43.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
44.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
45.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
46.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
47.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
48.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
49.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
50.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
51.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910
52.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
53.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
54.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030

55.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
56.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
57.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động đấu giá)	4774
58.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
59.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
60.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (Trừ bán lẻ vàng miếng, súng, đạn, tem, tiền kim khí; trừ hoạt động của đấu giá viên; trừ bán lẻ đồ cổ)	4789
61.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
62.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá)	4799
63.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi	4931
64.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
65.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
66.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
67.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
68.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
69.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
70.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
71.	Bốc xếp hàng hóa	5224
72.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: - Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ - Hoạt động điều hành bến xe - Hoạt động quản lý, điều hành đường cao tốc, cầu, hầm đường bộ - Hoạt động dịch vụ khác hỗ trợ liên quan đến vận tải đường bộ	5225

73.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Môi giới thuê tàu biển, phương tiện vận tải bộ; - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa; - Dịch vụ Logistics - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển (Trừ lĩnh vực hàng không dân dụng)	5229
74.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
75.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
76.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
77.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
78.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
79.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
80.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
81.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết : - Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước - Cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài	7830
82.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
83.	Thu gom rác thải độc hại	3812
84.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
85.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
86.	Tái chế phế liệu	3830
87.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
88.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
89.	Xây dựng nhà không để ở	4102
90.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
91.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
92.	Xây dựng công trình điện	4221
93.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
94.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
95.	Xây dựng công trình công ích khác	4229

96.	Xây dựng công trình thủy	4291
97.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
98.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
99.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
100.	Phá dỡ	4311
101.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
102.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
103.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
104.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
105.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
106.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
107.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
108.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
109.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
110.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
111.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
112.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
113.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
114.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
115.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng miếng, súng, đạn, tem, tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 96.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **TRẦN XUÂN TIẾN**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Phó Giám đốc*

Sinh ngày: *09/02/1973*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *073039460*

Ngày cấp: *04/11/2013*

Nơi cấp: *Công an Tỉnh Hà Giang*

Địa chỉ thường trú: *Số nhà 222, tổ 1, Phường Trần Phú, Thành Phố Hà Giang, Tỉnh Hà Giang, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số nhà 222, tổ 1, Phường Trần Phú, Thành Phố Hà Giang, Tỉnh Hà Giang, Việt Nam*

* Họ và tên: **HỒ HỮU DƯƠNG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *22/10/1972*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *008072000880*

Ngày cấp: *12/04/2021*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Số nhà 124, Tổ 1, Phường Trần Phú, Thành Phố Hà Giang, Tỉnh Hà Giang, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số nhà 124, Tổ 1, Phường Trần Phú, Thành Phố Hà Giang, Tỉnh Hà Giang, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: **Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội**